TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BA ĐÌNH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **241**/2021/HSST
Ngày 28 tháng 10 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Ngọc Long**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Phạm Chương Dương**

2. Ông **Phạm Bá Xuân**

- *Thư ký phiên tòa*: Bà **Nguyễn Thị Vân Anh** - Thẩm tra viên

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình tham gia phiên tòa*:

Ông **Vũ Anh Tuấn** - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội đưa ra xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 202/2021/TL - HSST ngày 14 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 338/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021 đối với:

* Bị cáo: **Nguyễn Ngọc P**, sinh năm 1993; Hộ khẩu thường trú: Làng Chong, xã N, huyện N, tỉnh N; Nghề nghiệp: Không; Văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Họ và tên bố: Nguyễn Sơn H, sinh năm 1968; Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1971; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; Nhân thân: 01 tiền án: Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xử tội Cưỡng đoạt tài sản, phạt 13 tháng tù. Chấp hành án phí ngày 10/02/2020. Ra trại ngày 13/9/2020. Bị tạm giữ từ ngày 06/02/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an TP Hà Nội. Số giam: 1244 A1/21. Có mặt tại phiên tòa.

* Bị hại: Anh **Vũ Văn P**, sinh năm 1966; Nơi ở: Số 691 Hoàng Hoa Thám, phường Vĩnh Phúc, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội;

Anh **Bùi Tố N**, sinh năm 1973; Nơi ở: Số 19, ngõ 90 Phúc Diễn, phường Phúc Diễn, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội;

Anh **Nguyễn Hoàng H**, sinh năm 1978; Nơi ở: Số 54, ngách 25, ngõ 102 đường Trường Chinh, phường Phương Mai, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

(Anh N, anh Văn P có mặt; anh H có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Do không có tiền tiêu xài nên Nguyễn Ngọc P nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản của người khác bằng hình thức đặt máy quay lén cảnh quan hệ tình dục khi P bán dâm đồng tính nam, sau đó P nhắn tin đe dọa sẽ gửi hình ảnh clip quan hệ tình dục đồng tính cho người quen của người mua dâm để ép người này phải đưa tiền cho P. Để thực hiện ý định, Phú tạo tài khoản ở website www.ngaytho.me và sử dụng các số điện thoại 0814.290.527; 0944.323.176 để liên hệ bán dâm với giá 01 triệu đồng/lượt. Khi bán dâm cho khách thì P sử dụng chiếc điện thoại di động Iphone 6 để quay lại cảnh quan hệ tình dục, sau đó Phú sử dụng các số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 gọi điện, nhắn tin đe dọa bắt những người khách mua dâm đưa tiền cho P. Trong thời gian tháng 11 năm 2020, P đã thực hiện ba vụ cưỡng đoạt tài sản, cụ thể:

Vụ thứ nhất: Khoảng giữa tháng 10/2020, Nguyễn Ngọc P bán dâm cho anh Vũ Văn Phú với giá 01 triệu đồng tại nhà nghỉ Tân Tiến ở địa chỉ số 512 phố Hoàng Hoa Thám, phường Bưởi, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội và đặt máy quay lại cảnh quan hệ tình dục. Đến giữa tháng 11/2020, Phú sử dụng các số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 tạo tài khoản Zalo rồi nhắn tin, gọi điện và liên lạc qua Zalo cho anh Văn Phú và đe dọa sẽ phát tán video clip ghi lại hình ảnh quan hệ tình dục đồng tính để ép anh Văn Phú đưa cho Phú số tiền 300 triệu đồng. Do không có tiền nên anh Văn Phú thỏa thuận hạ mức xuống 20 triệu đồng, Phú đồng ý. Sau đó anh Văn Phú chuyển cho Phú 05 triệu đồng vào tài khoản số 1016080414 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Ngô Thành Trung (tài khoản do P chỉ định).

Vụ thứ hai: Khoảng giữa tháng 10/2020, Phú bán dâm cho anh Bùi Tố Như với giá 01 triệu đồng tại nhà nghỉ Hương Thảo ở địa chỉ số 1 ngõ 130 phố Hồ Tùng Mậu, phường Mai Dịch, quận Cầu Giấy, Hà Nội và đặt máy quay lại cảnh quan hệ tình dục. Đến giữa tháng 11/2020, Phú sử dụng các số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 nhắn tin, gọi điện và liên lạc qua Zalo cho anh Như và đe dọa sẽ phát tán video clip ghi lại hình ảnh quan hệ tình dục đồng tính để ép anh Như đưa cho Phú số tiền 200 triệu đồng. Anh Như thỏa thuận chuyển số tiền 50 triệu đồng, Phú đồng ý nên anh Như đã chuyển 50 triệu đồng vào tài khoản số 1017926997 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Nguyễn Vũ Hải (tài khoản do Phú chỉ định). Sau khi nhận tiền, Phú tiếp tục yêu cầu anh Như chuyển tiếp cho Phú 50 triệu đồng nên anh Như đã tiếp tục chuyển tổng số tiền 50 triệu đồng cho Phú vào các tài khoản do Phú chỉ định (cụ thể: chuyển 10 triệu đồng vào tài khoản số 020088898071 ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản Nguyễn Thị Dảo; chuyển 20 triệu đồng vào tài khoản số 1015909742 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Đàm Văn Linh; chuyển 10 triệu đồng vào tài khoản số 060069136845 ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản Nguyễn Thanh Tuấn; chuyển 10 triệu đồng vào tài khoản số 1015118374 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Tạ Duy Huy.

Vụ thứ ba: Khoảng giữa tháng 10/2020, Phú bán dâm cho anh Nguyễn Hoàng Hải với giá 500.000 đồng tại nhà nghỉ A83 ngõ 83 phố Xã Đàn, phường Phương Liên, quận Đống Đa, Hà Nội. Đến đầu tháng 12/2020, Phú sử dụng các số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 nhắn tin, gọi điện và liên lạc qua Zalo

cho anh Hải và đe dọa sẽ phát tán video clip ghi lại hình ảnh quan hệ tình dục đồng tính để ép anh Hải đưa cho Phú số tiền 50 triệu đồng. Do không có tiền nên anh Hải thỏa thuận chuyển số tiền 05 triệu đồng, Phú đồng ý nên anh Hải chuyển tiền 05 triệu đồng vào tài khoản số 1016080414 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là Ngô Thành Trung (tài khoản do Phú chỉ định).

Sau khi Cơ quan điều tra tiếp nhận và xác minh đơn tố giác của các bị hại, ngày 06/2/2021 Nguyễn Ngọc P đến Cơ quan điều tra đầu thú.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu của Nguyễn Ngọc P: 01 ĐTDĐ Iphone màu trắng (IMEL: 353311076424534; SIM: 0389.523.228); 01 ĐTDĐ Nokia màu đen (IMEL1: 351873107141234218; IMEL2: 351873107141234316; SIM1: 0917.633.911; SIM2 0967.210.298; SIM3: 0944.323.176);

- Thu của anh Vũ Văn Phú: Tờ sao chụp các tin nhắn đe dọa anh Phú gửi từ facebook "Toan Truong Ngoc Toan" và Zalo "Ngo Trung" số 0949.228.312; 01 tờ sao kê giao dịch chuyển số tiền 05 triệu đồng đến tài khoản số1016080414 ngân hàng Vietcombank (chủ tài khoản Ngo Thanh Trung);

- Thu của anh Nguyễn Hoàng Hải: 01 Chứng từ giao dịch chuyển số tiền 05 triệu đồng đến tài khoản số1016080414 ngân hàng Vietcombank (chủ tài khoản Ngo Thanh Trung);

- Thu giữ của anh Bùi Tố Như: Sao kê giao dịch chuyển số tiền 100 triệu đồng; Các tờ sao chụp nội dung tin nhắn đe doạ anh Như.

Tại Cơ quan điều tra, sau khi đầu thú, Nguyễn Ngọc P khai nhận hành vi phạm tội như nội dung nêu trên. Số tiền 110 triệu đồng chiếm đoạt thì Phú đã nạp tiền chơi game và tiêu xài hết. Chiếc điện thoại Iphone dùng để quay clip thì Phú đã bán cho người không quen biết; các số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 dùng để liên lạc đe dọa các bị hại thì Phú lắp vào 01 chiếc điện thoại Nokia, chiếc điện thoại này Phú đã làm mất. Về các tài khoản nhận tiền của các bị hại, Phú khai mua một số tài khoản trên mạng xã hội, có tài khoản là của người bán tiền chơi game. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Đến ngày 01/6/2021, Nguyễn Ngọc P thay đổi lời khai, Phú không thừa nhận việc nhắn tin gọi điện để cưỡng đoạt tài sản. Việc nhắn tin, gọi điện đe dọa tống tiền các bị hại không phải do Phú làm mà do 01 người đàn ông tên "Tuấn" (Phú không biết lai lịch, địa chỉ) mượn điện thoại của Phú (khoảng 30 phút) rồi lấy các clip quay cảnh quan hệ tình dục giữa Phú với các anh Văn Phú, Như, Hải; sau đó "Tuấn" nhắn tin đe dọa các anh Văn Phú, Như, Hải để lấy tiền; Phú không được hưởng lợi gì từ việc này.

Tại Cơ quan điều tra, các anh Vũ Văn Phú, Bùi Tố Như, Nguyễn Hoàng Hải khai nội dung sự việc bị chiếm đoạt tài sản như nội dung nêu trên và yêu cầu Nguyễn Ngọc P bồi thường số tiền đã bị chiếm đoạt.

Tại Cơ quan điều tra, anh Tạ Duy Huy là người đăng ký tài khoản số 1015118374 ngân hàng Vietcombank khai: Anh Huy làm dịch vụ chuyển tiền, khi có khách nhờ chuyển hoặc nhận tiền thì sẽ cho số tài khoản để thực hiện giao dịch. Ngày 19/12/2020, tài khoản của anh Huy có nhận số tiền 10 triệu đồng cho khách, giao dịch này không hiện thông tin người gửi và nội dung chuyển tiền. Cơ quan điều tra xác định anh Tạ Duy Huy không liên quan đến hành vi phạm tội của Nguyễn Ngọc P nên Cơ quan điều tra không xử lý.

Đối với chiếc điện thoại Iphone 6 màu đen, chiếc điện thoại Nokia và số điện thoại 0814.290.527 (số điện thoại liên lạc để bán dâm), số điện thoại 0949.228.312; 0949.527.423 (số điện thoại để liên lạc, nhắn tin đe doạ cưỡng đoạt tài sản) do Phú khai bị mất và bán cho người không quen biết nên Cơ quan điều tra không thu hồi được.

Đối với các số điện thoại Nguyễn Ngọc P sử dụng để đe dọa cưỡng đoạt tài sản gồm: Số điện thoại 0949.228.312, qua tra cứu thì chủ đăng ký thuê bao là anh Nguyễn Văn Hưởng (sinh năm 1973; địa chỉ: xã Bình Định, huyện Lương Tài, tỉnh Bắc Ninh); số điện thoại 0949.527.423 chủ đăng ký thuê bao là anh Trần Văn Hùng (sinh năm 1964; địa chỉ: xã Thanh Mai, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An). Cơ quan điều tra đã ủy thác điều tra để xác định có hay không liên quan đến hành vi cưỡng đoạt tài sản của Nguyễn Ngọc P, đến nay chưa có kết quả nên Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Đối với những tài khoản ngân hàng mà Nguyễn Ngọc P sử dụng để nhận tiền từ các bị hại gồm: Tài khoản số 020088898071 ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản Nguyễn Thị Dảo; Tài khoản số 1015909742 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Đàm Văn Linh; Tài khoản số 060069136845 ngân hàng Sacombank, chủ tài khoản Nguyễn Thanh Tuấn; tài khoản số 1016080414 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản là Ngô Thành Trung; Tài khoản số 1017926997 ngân hàng Vietcombank, chủ tài khoản Nguyễn Vũ Hải. Cơ quan điều tra đã điều tra và ủy thác điều tra, kết quả: Nguyễn Thị Dảo (sinh năm 2002; địa chỉ: xã Kim Lũ, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội) hiện không sinh sống tại địa phương; Ngô Thành Trung (sinh năm 1997; địa chỉ: xã Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình và số 36 đường Nguyễn Viết Xuân, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai) hiện không có người tên Ngô Thành Trung sinh sống tại các địa chỉ này; Các tài khoản tên Nguyễn Vũ Hải (sinh năm 1991; địa chỉ: phường Tân Tạo, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh); Nguyễn Thanh Tuấn (sinh năm 1976; địa chỉ: Phường 22, quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh); Đàm Văn Linh (sinh năm 1988; địa chỉ: xã Hồ Sơn, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn) hiện chưa có kết quả ủy thác. Cơ quan điều tra đã tách phần tài liệu này để điều tra làm rõ, xử lý sau.

Cáo trạng số 200/CT - VKSBĐ ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội truy tố Nguyễn Ngọc P về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa phát biểu quan điểm vụ án và đưa ra những chứng cứ, lý lẽ luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015. Xét nhân thân bị cáo có tiền án chưa được xóa án tích; bị cáo tự ra đầu thú, tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn;

Đề nghị về hình phạt: Áp dụng điểm d khoản 2, Điều 170; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g, h Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo từ 6 năm đến 7 năm tù.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone màu trắng (đã qua sử dụng), mei: 353311076424534, lắp sim số 0389523228; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), imei1:351873074123428, Imei2: 351873074123436, bên trong có sim số 0917633911, sim: 0967210298, sim3:0944323176 đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về bồi thường dân sự: Buộc bị cáo bồi thường trả lại cho anh Vũ Văn Phú số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Hải số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho anh Bùi Tố Như số tiền 100.000.000 đồng

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa luận tội, bị cáo đồng ý với tội danh mà viện kiểm sát đã truy tố không có tranh luận, bào chữa gì. Nội dung lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình, mong được sớm trở về với gia đình.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

[1] Quá trình giải quyết vụ án, các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, về trình tự, về thủ tục quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không có khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Tại phiên tòa hôm nay: Những người bị hại đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng trong đó có anh Nguyễn Hoàng Hải có đơn xin xét xử vắng mặt. Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ diễn biến vụ án đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết

luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 11/2020 đến tháng 12 năm 2020, bị cáo có hành vi sử dụng các số điện thoại 0949.228.312 và 0949.527.423 để gọi điện, nhắn tin đe dọa tiết lộ clip quan hệ tình dục đồng tính của các anh Vũ Văn Phú, Nguyễn Hoàng Hải, Bùi Tố Như nhằm chiếm đoạt của anh Phú 20 triệu đồng, chiếm đoạt của anh Hải 05 triệu đồng, chiếm đoạt của anh Như 100 triệu đồng (tổng là 125 triệu đồng); số tiền đã chiếm đoạt được là 110 triệu đồng (anh Phú 05 triệu đồng, anh Hải 05 triệu đồng, anh Như 100 triệu đồng).

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; lời khai của bị hại và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của bị cáo Nguyễn Ngọc P đủ yếu tố cấu thành tội "Cưỡng đoạt tài sản" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Thông qua diễn biến vụ án và quá trình thẩm vấn công khai tại phiên tòa cho thấy hành vi của bị cáo xâm hại đến quyền sở hữu tài sản, gây mất an toàn và trật tự công cộng được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi cưỡng đoạt tài sản là vi phạm pháp luật, bị cáo đã từng bị xét xử về loại tội cưỡng đoạt này, song vẫn cố tình thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp, bị cáo có hành vi đe dọa, dùng điện thoại nhắn tin ép các bị hại phải chuyển tiền qua các tài khoản khác nhau để nhằm mục đích chiến đoạt. Hành vi của bị cáo thể hiện coi thường pháp luật, do đó phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra mới đủ giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho loại tội phạm này.

Xét nhân thân của bị cáo có 01 tiền án: Ngày 27/12/2019, Tòa án nhân dân huyện Cẩm Khê, tỉnh Phú Thọ xét xử tội "Cưỡng đoạt tài sản", xử phạt 13 tháng tù, chấp hành án phí ngày 10/02/2020, ra trại ngày 13/9/2020. Bản án này chưa được xóa án tíc nên lần phạm tội này xác định "tái phạm" là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra bị cáo còn bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 do 03 lần chiếm đoạt tài sản của các anh Vũ Văn Phú, Nguyễn Hoàng Hải, Bùi Tố Như.

Khi xem xét, quyết định hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy thái độ của bị cáo tại phiên tòa là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã ra "đầu thú" tại cơ quan công an. Do vậy áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[3] Xử lý vật chứng: Xét thấy 01 điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone màu trắng, mei: 353311076424534, lắp sim số 0389523228; 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, imei1:351873074123428, Imei2: 351873074123436, bên trong có sim số 0917633911, sim: 0967210298, sim3:0944323176 đã qua sử dụng là tài sản riêng của bị cáo nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về trách nhiệm dân sự và các biện pháp tư pháp.

Những người bị hại đều có yêu cầu bị cáo bồi thường trả lại cho bị hại số tiền mà bị cáo đã cưỡng đoạt. Nên căn cứ căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 buộc bị cáo phải bồi thường trả lại cho anh Vũ Văn Phú số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho anh Nguyễn Hoàng Hải số tiền 5.000.000 đồng; trả lại cho anh Bùi Tố Như số tiền 100.000.000 đồng. Ngoài ra các người bị hại không có yêu cầu gì khác về phần dân sự.

Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát luận tội, áp dụng Điều luật, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị mức hình phạt tù; về phần xử lý vật chứng phù hợp các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[6] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Bị cáo và các người bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các căn cứ, nhận định của Hội đồng xét xử;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm d, khoản 2, Điều 170; Điều 38; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Ngọc P *6* (*sáu*)** năm ***6*** **(*sáu*)** tháng tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 06 tháng 02 năm 2021.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 5 Điều 170 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Apple Iphone màu trắng (đã qua sử dụng), imei: 353311076424534, lắp sim số 0389523228; 01 (một) điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen (đã qua sử dụng), imei1:351873074123428, Imei2: 351873074123436, bên trong có sim số 0917633911, sim: 0967210298, sim3:0944323176. Theo Biên bản giao, nhận vật chứng số 03 ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 584 Bộ luật dân sự năm 2015; Căn cứ khoản 1, Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Ngọc P phải bồi thường cho anh Vũ Văn P số tiền 5.000.000 (*Năm triệu*) đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Hoàng H số tiền 5.000.000 đồng (*Năm triệu*) đồng; bồi thường cho anh Bùi Tố N số tiền 100.000.000 (*Một trăm triệu*) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Luật phí và lệ phí số: 97/2015/QH13 ngày 25 tháng 11 năm 2015; Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Bị cáo phải nộp 200.000 (*Hai trăm nghìn*) đồng án phí Hình sự sơ thẩm và 5.500.000 (*Năm triệu năm trăm nghìn*) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày 28 tháng 10 năm 2021; bị hại anh Nguyễn Hoàng Hải vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản bản được tống đạt hợp lệ./.

***Nơi nhận*:**
- Bị cáo, các bị hại;
- Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Ba Đình;
- Trại tạm giam số 1 Công an TP Hà Nội;
- Công an quận Ba Đình;
- Chi cục THA dân sự quận Ba Đình;
- UBND xã Nghĩa Yên, huyện Nghĩa Đàn, tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Long